

Số: /KH-UBND Lai châu, ngày tháng năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản**  
**trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 18 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc;

Căn cứ Công điện số 150/CĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường truy xuất nguồn gốc, đảm bảo chất lượng và uy tín sản phẩm nông, lâm, thủy sản Việt Nam xuất khẩu;

Căn cứ Quyết định số 2815/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược ưu tiên triển khai ngay;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-BNNMT ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản với các nội dung sau:

**I. MỤC TIÊU, PHẠM VI**

**1. Mục tiêu chung**

a) Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và hệ thống quy định pháp luật hiện hành rà soát và ban hành các quy định thuộc thẩm quyền của địa phương. Tổ chức triển khai và phổ biến các tài liệu hướng dẫn truy xuất nguồn gốc của các sản phẩm, hàng hóa nông, lâm, thủy sản và vật tư nông nghiệp thuộc phạm vi quản lý (sau đây viết tắt là truy xuất nguồn gốc nông sản).

b) Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động truy xuất nguồn gốc nông sản nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng, môi trường và chủ động hội nhập quốc tế.

c) Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết, tính hiệu quả đối với truy xuất nguồn gốc nông sản thông qua việc đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến, đào tạo cho các bên liên quan.

d) Tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai khi Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đi vào hoạt động tập trung, xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương, người sản xuất, người tiêu dùng nhằm bảo đảm công khai, minh bạch, cung cấp thông tin, kiến thức thiết yếu về truy xuất nguồn gốc.

đ) Xây dựng các mô hình chuỗi sản xuất, cung ứng sản phẩm nông, lâm, thủy sản đáp ứng đầy đủ các quy định về truy xuất nguồn gốc, chất lượng, an toàn thực phẩm theo Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa; Luật An toàn thực phẩm và các quy định khác có liên quan.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **a) Đến hết năm 2026**

- Triển khai, sử dụng Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (khi được đưa vào sử dụng).

- Triển khai đưa vào sử dụng Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản đối với một số nông sản (chè, thóc, gạo, miến dong, Sâm Lai Châu và các sản phẩm phù hợp khác), gồm dữ liệu thông tin tối thiểu: (i) Thông tin nông hộ, cơ sở tham gia chuỗi; (ii) Thông tin vùng/cơ sở sản xuất và thời gian sản xuất, thu hoạch; (iii) Thông tin các khâu trong phạm vi kế hoạch; (iv) Thông tin về tem xác thực điện tử, tem truy xuất nguồn gốc; cơ chế tra cứu cơ bản và thực hiện truy xuất thông tin bằng mã QR hoặc vật mang dữ liệu thích hợp trên tem nhãn của sản phẩm.

- Phối hợp xây dựng chuẩn dữ liệu, trao đổi thông tin truy xuất nguồn gốc nông sản; xây dựng tài liệu hướng dẫn về quy chế sử dụng nhằm đảm bảo cho các hoạt động về truy xuất nguồn gốc nông sản và khai thác, sử dụng hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân về lợi ích và tầm quan trọng của truy xuất nguồn gốc nông sản gắn với an toàn thực phẩm.

### **b) Giai đoạn 2027 - 2030**

- Cập nhật 100% vào hệ thống, hình thành chuỗi và thực hiện truy xuất nguồn gốc nông sản theo quy định các sản phẩm, hàng hóa nông sản thuộc danh mục nhóm sản phẩm, hàng hóa nông sản cần truy xuất nguồn gốc.

- Tối thiểu 50% doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất quy mô hàng hóa thuộc lĩnh vực nông nghiệp áp dụng truy xuất nguồn gốc điện tử.

- Kết nối, chia sẻ và đồng bộ 100% dữ liệu với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia, các hệ thống truy xuất của địa phương và các hệ thống, cơ sở dữ liệu quốc gia khác.

- Tiếp tục thông tin, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân về lợi ích và tầm quan trọng của truy xuất nguồn gốc nông sản gắn với an toàn thực phẩm; hàng năm có ít nhất 01 thông tin, tuyên truyền, phổ biến trên trang thông tin điện tử ngành.

- Phối hợp hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu hướng dẫn, quy chế sử dụng nhằm đảm bảo cho các hoạt động về truy xuất nguồn gốc nông sản được khai thác, sử dụng hiệu quả, đúng quy định.

- Thông qua các hoạt động kiểm tra, giám sát, yêu cầu các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông, lâm sản, thủy sản tham gia triển khai, áp dụng Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản, góp phần bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, nâng cao niềm tin của xã hội đối với chất lượng, an toàn thực phẩm và nguồn gốc xuất xứ của nông sản.

### c) Định hướng đến 2035

- Cập nhật 100% vào hệ thống, hình thành chuỗi và thực hiện truy xuất nguồn gốc nông sản theo quy định các sản phẩm, hàng hóa nông sản thuộc danh mục nhóm sản phẩm, hàng hóa nông sản cần truy xuất nguồn gốc.

- 100% doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất quy mô hàng hóa thuộc lĩnh vực nông nghiệp áp dụng truy xuất nguồn gốc điện tử.

**3. Phạm vi:** Việc triển khai Hệ thống truy xuất nguồn gốc trong Kế hoạch này được áp dụng đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản; vật tư nông nghiệp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành nông nghiệp và môi trường, bao gồm các khâu sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển và tiêu thụ; ưu tiên áp dụng đối với nhóm sản phẩm chủ lực, sản phẩm có nguy cơ rủi ro cao, sản phẩm xuất khẩu và sản phẩm tham gia chuỗi cung ứng hiện đại.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện

- Rà soát các quy định hiện hành; tham mưu ban hành văn bản thuộc thẩm quyền của địa phương để tổ chức thực hiện.

- Hướng dẫn quy trình áp dụng truy xuất nguồn gốc phù hợp với từng nhóm sản phẩm.

- Triển khai thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với nông sản trong danh mục các mặt hàng nông sản cần thực hiện truy xuất nguồn gốc, cập nhật vào hệ thống, hình thành chuỗi truy xuất nguồn gốc nông sản hoàn chỉnh. Đảm bảo kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

- Kiểm soát, theo dõi các sản phẩm, hàng hóa nông sản đã đăng ký trên Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản, phục vụ thống kê, dự báo thị trường, theo dõi luồng di chuyển để kiểm soát chất lượng, tình trạng hoạt động của các cơ sở sản xuất kinh doanh đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các hành vi vi phạm trong việc cung cấp và sử dụng thông tin truy xuất nguồn gốc.

- Hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia vào Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản.

## **2. Tuyên truyền, phổ biến và đào tạo, tập huấn trong các hoạt động truy xuất nguồn gốc**

- Tổ chức tuyên truyền, quảng bá, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của xã hội về truy xuất nguồn gốc nông sản theo chỉ đạo của Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường thông qua các hội nghị, hội thảo, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, ngành và các phương tiện truyền thông khác.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với cơ quan truyền thông tỉnh tăng cường xây dựng tin, bài, phóng sự nhằm tuyên truyền, phổ biến lợi ích, vai trò, trách nhiệm của các bên tham gia Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản, hướng dẫn nhận diện và tra cứu thông tin truy xuất nguồn gốc nông sản.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, phổ biến, tập huấn nhằm tăng cường kỹ năng nhận diện sản phẩm an toàn, chất lượng và chuỗi giá trị cho tổ chức, doanh nghiệp, người tiêu dùng.

- Tổ chức tuyên truyền, quảng bá, hội thảo, hội nghị giúp các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản và người tiêu dùng nhận thức rõ về lợi ích của việc công khai, minh bạch thông tin, truy vết thông tin sản phẩm hàng hóa nông sản.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được phân bổ, lồng ghép vào các nguồn kinh phí hằng năm của các chương trình, các hoạt động quản lý về an toàn thực phẩm (kiểm tra, giám sát, hậu kiểm, tập huấn, truy xuất nguồn gốc nông sản,..).

2. Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

- Là cơ quan chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; đầu mối tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

- Chỉ đạo hướng dẫn, triển khai thực hiện các hoạt động liên quan về truy xuất nguồn gốc nông sản; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn truy xuất nguồn gốc nông sản thuộc lĩnh vực được giao quản lý.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu đề xuất xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn về truy xuất nguồn gốc nông sản thuộc thẩm quyền của địa phương, bảo đảm cho các hoạt động liên quan đến truy xuất nguồn gốc nông sản tại tỉnh được triển khai, thực hiện đồng bộ, thống nhất và đúng quy định của pháp luật.

- Tham mưu giải quyết khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; phối hợp tham mưu đề xuất bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai truy xuất nguồn gốc hàng nông sản thuộc lĩnh vực được giao quản lý.

- Hàng năm rà soát và đăng ký bổ sung danh mục sản phẩm hàng hóa nông sản bắt buộc hoặc ưu tiên thực hiện truy xuất nguồn gốc tại địa phương để triển khai trên Hệ thống truy xuất nguồn gốc.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch và các hoạt động truy xuất nguồn gốc đến các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý; phối hợp quản lý, giám sát và xử lý vi phạm trong hoạt động truy xuất nguồn gốc đối với những sản phẩm, hàng hóa nông sản, vật tư nông nghiệp thuộc thẩm quyền.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về truy xuất nguồn gốc, kiểm tra an toàn thực phẩm tại các vùng sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, trồng trọt, các cơ sở sơ chế, chế biến, bao gói thực phẩm tiêu thụ trong nước, xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật chuyên ngành, pháp luật an toàn thực phẩm.

##### **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan trong hoạt động truy xuất nguồn gốc sản

phẩm nông, lâm, thủy sản; hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ, chuyên đổi số trong quản lý truy xuất nguồn gốc; phối hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn về truy xuất nguồn gốc nông sản thuộc thẩm quyền của địa phương và kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về truy xuất nguồn gốc nông sản.

### **3. Các Sở: Công Thương, Y tế**

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về truy xuất nguồn gốc, kiểm tra an toàn thực phẩm tại các cơ sở chế biến, bao gói thực phẩm tiêu thụ trong nước, xuất khẩu, nhập khẩu trong phạm vi phân quyền, phân cấp theo quy định của pháp luật chuyên ngành, pháp luật an toàn thực phẩm.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch và các hoạt động truy xuất nguồn gốc đến các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý.

- Phối hợp thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm có truy xuất nguồn gốc tại hệ thống phân phối, thương mại điện tử; kiểm tra hàng hóa lưu thông trên thị trường theo thẩm quyền.

### **4. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tham gia thực hiện truy xuất nguồn gốc với những sản phẩm, hàng hóa nông sản, vật tư nông nghiệp trên địa bàn.

- Quản lý, giám sát các hoạt động truy xuất nguồn gốc đối với những sản phẩm, hàng hóa nông sản, vật tư nông nghiệp trên địa bàn quản lý.

### **5. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động sản xuất, chế biến kinh doanh nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh**

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về truy xuất nguồn gốc nông sản; chủ động áp dụng đầy đủ quy trình truy xuất nguồn gốc, được chứng nhận của các cơ quan có thẩm quyền.

- Chủ động, tích cực tham gia, phối hợp xây dựng, vận hành, sử dụng Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Đề xuất, phản ánh với cơ quan có thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản để được hướng dẫn và hỗ trợ kịp thời.

- Chấp hành và phối hợp với cơ quan chức năng có thẩm quyền trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động truy xuất nguồn gốc tại đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan gửi ý kiến về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Y tế, Khoa học và Công nghệ;
- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các Hiệp hội: Hội doanh nghiệp tỉnh; Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hội Nông sản, Hiệp hội Sâm Lai Châu;
- Các Chi cục: PTNT&QLCL, CN&TY, Kiểm lâm, TT&BVTV;
- VP UBND tỉnh: V, C;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Kt9.

} (B/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trọng Hải**